

KẾ HOẠCH

Tổng kết 05 năm triển khai, thực hiện Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ trên địa bàn tỉnh Nghệ An

Thực hiện Kế hoạch số 38/KH-BCA-C06 ngày 02/02/2023 của Bộ Công an về tổng kết 05 năm triển khai, thực hiện Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ, UBND tỉnh Nghệ An ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đánh giá khách quan, toàn diện kết quả triển khai, thực hiện Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ (*Luật số 14/2017/QH14 ngày 20/6/2017 và Luật sửa đổi, bổ sung số 50/2019/QH14 ngày 25/11/2019, sau đây viết gọn là Luật*) và các văn bản hướng dẫn thi hành; phát hiện những tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc để kiến nghị, đề xuất sửa đổi các văn bản cho phù hợp với tình hình thực tế.

- Kiến nghị sửa đổi, bổ sung các quy định liên quan để thực hiện cải cách thủ tục hành chính, cắt giảm các thủ tục, giấy tờ không cần thiết trong lĩnh vực quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ theo các Nghị quyết, quyết định, đề án của Chính phủ, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người dân và doanh nghiệp.

- Thông qua tổng kết thực hiện Luật và các văn bản hướng dẫn thi hành để cung cấp thông tin chính xác, đầy đủ, toàn diện về công tác quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ góp phần phục vụ có hiệu quả việc nghiên cứu, xây dựng Dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ.

2. Yêu cầu

- Việc tổng kết triển khai, thực hiện Luật và các văn bản hướng dẫn thi hành phải được tiến hành nghiêm túc, khách quan, thực chất, toàn diện từ cấp tỉnh đến đơn vị, địa phương; bảo đảm đúng mục đích và tiến độ đề ra.

- Bám sát đề cương tổng kết, kèm theo số liệu chứng minh cụ thể; tập trung phân tích tồn tại, hạn chế, vướng mắc của Luật và các văn bản hướng dẫn thi hành để đề xuất giải pháp cụ thể sửa đổi, bổ sung Luật.

- Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan trong quá trình tổng kết Luật và các văn bản hướng dẫn thi hành.

II. PHẠM VI, NỘI DUNG, HÌNH THỨC TỔNG KẾT

1. Phạm vi

- Phạm vi tổng kết trên địa bàn toàn tỉnh gồm các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, UBND cấp huyện.

- Mốc thời gian lấy số liệu tổng kết: Từ ngày 01/07/2018 đến ngày 31/01/2023.

2. Nội dung

2.1. Đặc điểm tình hình có liên quan đến công tác triển khai thực hiện Luật và các văn bản hướng dẫn thi hành.

2.2. Công tác triển khai: Công tác chỉ đạo, tham mưu, hướng dẫn triển khai, thực hiện Luật và các văn bản hướng dẫn thi hành.

2.3. Kết quả tổ chức thực hiện:

a) Trách nhiệm quản lý nhà nước về vũ khí, vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ và công cụ hỗ trợ.

b) Công tác tuyên truyền, phổ biến Luật và các văn bản hướng dẫn thi hành.

c) Công tác đăng ký, cấp giấy phép, giấy xác nhận; đào tạo, huấn luyện, cấp giấy chứng nhận sử dụng, chứng chỉ quản lý vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ.

d) Thực hiện cải cách hành chính trong công tác đăng ký, quản lý vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ.

e) Kết quả thực hiện việc tiếp nhận, thu gom, phân loại, bảo quản, thanh lý, tiêu hủy vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ.

g) Kết quả công tác phòng ngừa, đấu tranh phòng chống tội phạm, vi phạm pháp luật về vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ.

h) Những bài học kinh nghiệm.

2.4. Khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế và nguyên nhân; kiến nghị, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định liên quan và các giải pháp thực hiện.

2.5. Phương hướng, nhiệm vụ tổ chức thực hiện trong thời gian tới.

(Có đề cương báo cáo tổng kết và phụ lục thống kê gửi kèm theo)

3. Hình thức tổng kết: Căn cứ vào tình hình thực tế, các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành, thị lựa chọn hình thức tổng kết Luật và các văn bản hướng dẫn thi hành cho phù hợp.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, UBND các huyện, thành phố, thị xã: Căn cứ kế hoạch này và chức năng, nhiệm vụ được giao, tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, chất lượng, kết quả tổng kết *(theo Đề cương báo cáo và thống kê phụ lục gửi kèm)* báo cáo UBND tỉnh *(qua Phòng Cảnh sát quản lý*

hành chính về trật tự xã hội, Công an tỉnh) trước ngày 10/03/2023 để tổng hợp, theo dõi. Quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, báo cáo UBND tỉnh (qua Phòng Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội, Công an tỉnh) để hướng dẫn, chỉ đạo

2. Công an tỉnh chủ trì, phối hợp Văn phòng UBND tỉnh theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị, địa phương triển khai thực hiện kế hoạch này; tổng hợp kết quả tham mưu UBND tỉnh. Văn bản trình UBND tỉnh *trước ngày 20/3/2023 để báo cáo Bộ Công an theo quy định./.*

Nơi nhận:

- Bộ Công an (qua C06) } (để
- Chủ tịch UBND tỉnh } báo cáo);
- Phó Chủ tịch TT UBND tỉnh;
- Chánh VP, PVP NC UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành, thị;
- Lưu: VTUB, NC (TP, Vinh).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Hồng Vinh

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

Tổng kết 05 năm triển khai, thi hành Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ

(Kèm theo Kế hoạch số 117/KH-UBND ngày 01/3/2023 của UBND tỉnh)

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CÓ LIÊN QUAN

Khái quát về đặc điểm, tình hình nổi bật về địa lý, chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, trật tự, an toàn xã hội và các vấn đề có liên quan, tác động ảnh hưởng đến việc tổ chức thực hiện Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ và các văn bản hướng dẫn thi hành; công tác tuyên truyền, vận động thu hồi và phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm, vi phạm pháp luật về vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ; dự báo tình hình có liên quan đến công tác quản lý, phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm, vi phạm pháp luật về vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ trong thời gian tới.

II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Công tác triển khai

1.1. Công tác tham mưu cho UBND tỉnh, ban hành các văn bản triển khai thực hiện Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ và các văn bản hướng dẫn thi hành (đã tham mưu, ban hành bao nhiêu văn bản? ghi rõ trích yếu văn bản?)

1.2. Tổ chức hội nghị triển khai (hình thức, thành phần, nội dung Hội nghị triển khai của các cấp...); công tác rà soát, báo cáo cấp có thẩm quyền bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung các văn bản trái quy định với Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ và các văn bản hướng dẫn thi hành.

1.3. Công tác phối hợp giữa các sở, ban, ngành, đoàn thể có liên quan trong tổ chức triển khai, thực hiện Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ và các văn bản hướng dẫn thi hành.

1.4. Tổ chức bộ máy, rà soát, sắp xếp, bố trí đội ngũ cán bộ và chuẩn bị các điều kiện, phương tiện phục vụ cho việc triển khai thực hiện Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ và các văn bản hướng dẫn thi hành.

2. Công tác quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ

2.1. Trách nhiệm quản lý nhà nước về vũ khí, vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ và công cụ hỗ trợ theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

a) Ban hành, sửa đổi, bổ sung danh mục vũ khí, vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ, công cụ hỗ trợ.

b) Quy định tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật của vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ; tiêu chuẩn kho bảo quản vũ khí, vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ, công cụ hỗ trợ.

c) Tổ chức đào tạo, huấn luyện, bồi dưỡng về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ, công cụ hỗ trợ.

d) Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ vào công tác quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ, công cụ hỗ trợ.

e) Thực hiện thống kê nhà nước về vũ khí, vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ, công cụ hỗ trợ.

g) Hợp tác quốc tế về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ, công cụ hỗ trợ.

h) Kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo; khen thưởng và xử lý vi phạm pháp luật về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ, công cụ hỗ trợ.

2.2. Công tác đăng ký, quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ: Tổng số vũ khí, công cụ hỗ trợ hiện đang quản lý; kết quả công tác quản lý, cấp các loại giấy phép về vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ.

(Thống kê theo Phụ lục số 01)

2.3. Công tác tuyên truyền, phổ biến Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ và các văn bản hướng dẫn thi hành.

a) Nội dung, hình thức, phương pháp tuyên truyền (*việc xây dựng Kế hoạch tổ chức tuyên truyền, công tác phối hợp với cơ quan báo chí, phát thanh, truyền hình xây dựng tin, bài, phóng sự, in đĩa, pa nô, áp phích, tài liệu tuyên truyền tại các cấp*)

b) Các kinh nghiệm, mô hình tuyên truyền hiệu quả.

c) Việc lập, duy trì hoạt động của Ban Chỉ đạo triển khai thi hành Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ; Ban Chỉ đạo vận động giao nộp vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ.

(Thống kê theo Phụ lục số 02)

2.4. Kết quả vận động thu hồi vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ

(Thống kê theo Phụ lục số 03)

2.5. Công tác đào tạo, huấn luyện về vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ: Tổng số lớp đào tạo, huấn luyện; tổng số giấy chứng nhận sử dụng, chứng chỉ quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ đã cấp.

2.6. Công tác thanh tra, kiểm tra định kỳ, đột xuất về công tác quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ.

2.7. Công tác phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm, vi phạm về vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ. Trong đó, nêu rõ các vụ vi phạm; kết quả xử lý đối với các vụ việc vi phạm về vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ (*số vụ, đối tượng khởi tố, truy tố, xét xử, xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền*).

(Thống kê theo Phụ lục số 04)

a) Kết quả tổ chức tiếp nhận, thu gom, phân loại, bảo quản, thanh lý, tiêu hủy vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ.

b) Kết quả kiểm tra, rà soát và thu hồi vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ của các đối tượng theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ và các văn bản hướng dẫn thi hành.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

1. Nhận xét, đánh giá.

1.1. Ưu điểm: Nêu rõ những kết quả đạt được trong triển khai thực hiện Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ và các văn bản hướng dẫn thi hành.

1.2. Khó khăn, vướng mắc; tồn tại, hạn chế và nguyên nhân: Nội dung tập trung đánh giá, làm rõ những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ và các văn bản hướng dẫn thi hành. *(nêu rõ những khó khăn, vướng mắc được quy định tại điểm, khoản, Điều nào của Luật)*

2. Một số bài học kinh nghiệm trong tổ chức triển khai thực hiện Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ và các văn bản hướng dẫn thi hành.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT: Nêu rõ, cụ thể những kiến nghị, đề xuất nội dung cần sửa đổi, bổ sung Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ và các văn bản hướng dẫn thi hành để phù hợp với tình hình thực tế tại đơn vị, địa phương.

V. PHƯƠNG HƯỚNG THỜI GIAN TỚI

Tập trung làm rõ những nội dung công việc cần thực hiện, biện pháp và những điều kiện cần thiết để triển khai thực hiện hiệu quả Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ và các văn bản hướng dẫn thi hành trong thời gian tới./.

TÌNH HÌNH CÔNG TÁC ĐĂNG KÝ, QUẢN LÝ VŨ KHÍ, CÔNG CỤ HỖ TRỢ

(Kèm theo Kế hoạch số 117/KH-UBND ngày 01/3/2023 của UBND tỉnh)

STT	CHỦNG LOẠI	TỔNG SỐ VŨ KHÍ, CÔNG CỤ HỖ TRỢ ĐANG QUẢN LÝ			TÌNH HÌNH CÔNG TÁC QUẢN LÝ						GHI CHÚ
		Tổng số	Đã cấp giấy phép, giấy xác nhận	Chưa cấp giấy phép, giấy xác nhận	Mất	Thanh lý, hỏng	Sửa chữa	Nơi khác chuyển đến hoặc do nguồn khác	Chuyển đi nơi khác	Kiểm tra định kỳ	
1	Vũ khí quân dụng										
2	Vũ khí thô sơ										
3	Vũ khí thể thao										
4	Công cụ hỗ trợ										
	Tổng số										

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)

CÁN BỘ LẬP BIỂU

(Ký, ghi rõ họ tên)

CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN, VẬN ĐỘNG VỀ VŨ KHÍ, VẬT LIỆU NỔ, CÔNG CỤ HỖ TRỢ

(Kèm theo Kế hoạch số 117/KH-UBND ngày 01/3/2023 của UBND tỉnh)

Cơ quan, đơn vị	Buổi	Lượt	Số người tham gia	Phát tin, bài, phóng sự	Ký cam kết (lượt ký)	Panô, áp phích, băng đĩa	Tuyên truyền, vận động cá biệt		
							Lượt	Số người được tuyên truyền	Số người có uy tín tham gia

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)

CÁN BỘ LẬP BIỂU

(Ký, ghi rõ họ tên)

PHỤ LỤC SỐ 3

KẾT QUẢ VẬN ĐỘNG THU HỒI VŨ KHÍ, VẬT LIỆU NỔ, CÔNG CỤ HỖ TRỢ
 (Kèm theo Kế hoạch số 117/KH-UBND ngày 01/3/2023 của UBND tỉnh)

Nhóm đối tượng	Súng các loại (khẩu)					Đạn các loại (viên)			Lựu đạn bom, mìn, đầu đạn (quả)	Thuốc nổ (kg)	Kíp nổ (chiếc)	Dây cháy chậm (m)	Tiền chất thuốc nổ (kg)	Công cụ hỗ trợ (chiếc)	Vũ khí thô sơ (chiếc)	Linh kiện để lắp ráp vũ khí
	Tổng số súng	Súng quân dụng	Súng hơi	Súng tự chế (súng săn, súng kíp, súng hơi ga, cò), súng khác	Súng thể thao	Tổng số đạn	Đạn quân dụng	Đạn khác								
Xã hội																
Đồng bào dân tộc	Mông															
	Dao															
	Thái															
	Tày															
	Nùng															
	Mường															
Dân tộc khác																
Lưu giữ làm kỷ vật																
Trước kia được trang bị																
Tổng																

CÁN BỘ THỐNG KÊ

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



THỐNG KÊ CÁC VỤ VIỆC LIÊN QUAN ĐẾN VŨ KHÍ, VẬT LIỆU NỔ, CÔNG CỤ HỖ TRỢ
 (Kèm theo Kế hoạch số 117 /KH-UBND ngày 01/3/2023 của UBND tỉnh)

CÁC VỤ VIỆC	SỐ LIỆU	SỐ VỤ VIỆC	HẬU QUẢ			ĐỐI TƯỢNG GÂY RA VỤ VIỆC						VŨ KHÍ, VLN, CÔNG CỤ HỖ TRỢ LIÊN QUAN ĐẾN VỤ, VIỆC THU HỒI ĐƯỢC					XỬ LÝ				Chỉ chủ						
			Số người chết	Số người bị thương	Thiệt hại khác	Quản đội, đơn vị quân tự vệ	Công an	Bảo vệ chuyên trách	ĐT được trang bị khác	Ngoại xã hội	Súng Q.Dùng	Súng T.Thao	Súng săn	Loại súng khác	Lựu đạn mìn (qua)	Thuốc nổ (kg)	Kíp nổ	CC HT	Vũ khí thô sơ (chiếc)	Số đối tượng bị bắt		Số vụ truy tố	Số vụ xét xử	Xử lý hành chính	Số tiền phạt (triệu)	Xử lý khác	
1. SỬ DỤNG VŨ KHÍ, VLN, CÔNG CỤ HỖ TRỢ	Tổng số vụ																										
	Giết người																										
	Cướp																										
	Chống người TH công vụ																										
	Hành vi khác																										
2. TẠI NẠN LIÊN QUAN ĐẾN VŨ KHÍ, VLN, CÔNG CỤ HỖ TRỢ	Tổng số vụ																										
	Sử dụng sai mục đích																										
	Sử dụng không thành thạo																										
	Sự cố bất ngờ																										
3. BUỒN BÁN TRÁI PHÉP	Nguyên nhân khác																										
4. VẬN CHUYỂN TRÁI PHÉP																											
5. TÀNG TRỪ TRÁI PHÉP																											
6. SẢN XUẤT TRÁI PHÉP																											
7. MẤT VŨ KHÍ, VLN, CÔNG CỤ HỖ TRỢ	Tổng số vụ																										
	Tại kho, khâu vận chuyển																										
	Tại cơ quan, tổ chức																										
	Mang đi công tác																										
	Các trường hợp khác																										
TỔNG SỐ																											

CÁN BỘ LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ họ tên)

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký, in, đóng dấu)